

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TÒA PHÚC THẨM
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 295/2026/HC-PT

Ngày: 30 - 3 - 2026

V/v: “Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Toàn

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hùng

Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến - Thư ký Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 147/2026/TLPT-HC ngày 23 tháng 01 năm 2026 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính và hành vi hành chính về quản lý Nhà nước trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số: 477/2025/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 442/2026/QĐ-PT ngày 24 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Minh H1, sinh năm 1959 (có mặt);

Địa chỉ: Số B C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp: Luật sư Ngô Thị Hoàng A thuộc Đoàn luật sư Thành phố H (có mặt).

- *Người bị kiện:*

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H (vắng mặt);
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Minh H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Người khởi kiện bà Nguyễn Thị Minh H1 trình bày:

Năm 1990, Ủy ban nhân dân Quận H3 cấp cho ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Minh H1 một nền đất ở 84,50m² tại số B C (nay là đường T, phường C), thuộc thửa 35, tờ bản đồ số 79.

Gia đình bà Nguyễn Thị Minh H1 đã xây nhà trên toàn bộ diện tích này, nhà 1 trệt 1 gác gỗ. Theo Giấy phép tạm sử dụng nền nhà cũ 30/08/1990; Giấy phép xây dựng số 142/GP-XD ngày 22/10/1990; Giấy phép đăng ký số nhà 28/12/1990.

Năm 1999, ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Minh H1 đã kê khai Tờ đăng ký nhà đất với tổng diện tích sử dụng để ở là 84,50m² và đã ở cho đến khi làm đường, có nộp thuế sử dụng đất cho Nhà nước.

Ngày 30/6/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3513/QĐ-UBND, quyết định: Thu hồi 53,63m² đất của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện), thuộc một phần thửa 35 và Q tờ bản đồ số 79 (theo Tài liệu bản đồ địa chính năm 2002), Phường D, Quận H (theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty TNHH MTV T-XD Đo đạc T1 lập ngày 21/02/2020, mã hồ sơ số 59). Lý do thu hồi đất: Triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H.

Ngày 30/6/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3514/QĐ-UBND, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với phần nhà – đất của ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H: Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 3.159.036.157 đồng.

Ngày 29/11/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 8954/QĐ-UBND giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Minh H1: Giữ nguyên nội dung Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H.

Ngày 27/12/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 9618/QĐ-UBND, quyết định: Điều 1. Nay điều chỉnh Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, cụ thể như sau: Đã nêu: “Công ty TNHH MTV T-TK-XD Đo đạc T1”. Điều chỉnh thành: “Công ty Cổ phần Đ1”.

Ngày 10/4/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 1414/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại đối với bà H1 (lần đầu):

Giữ nguyên nội dung Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường nối Chánh Hưng R, Quận H và Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H.

Ngày 28/6/2023, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 2924/QĐ-UBND về việc phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H đối với bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện): Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ: 3.179.993.149 đồng.

Ngày 21/8/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3847/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Nay, bà Nguyễn Thị Minh H1 khởi kiện yêu cầu hủy:

- Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022, Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3.

- Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022, Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023, Quyết định số 3847/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3.

- Tuyên bố Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H không thụ lý khiếu nại lần 2 là trái pháp luật.

- Buộc Ủy ban nhân dân Quận H3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Minh H1 10.000.000 đồng (bao gồm: chi phí đi lại, in ấn đơn, tài liệu).

Lý do bà H1 yêu cầu hủy quyết định thu hồi: Ủy ban nhân dân Quận H3 tự duyệt đồ án quy hoạch nắn chỉnh tim đường, không giữ đúng tim đường theo hiện trạng đang có năm 1995; Nắn chỉnh hướng tuyến đường T sai hướng tuyến của quy hoạch chung. Diện tích đất của bà H1 bị thu hồi là không đúng với quy hoạch dự án. Bản vẽ hiện trạng vị trí do Công ty TNHH MTV T lập ngày 21/02/2020 là hoàn toàn sai.

- Lý do bà H1 yêu cầu hủy quyết định bồi thường:

Giá bồi thường về đất, công trình, cấu trúc xây dựng trên đất không còn phù hợp với giá đất tại thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất (quá 18 tháng). Nội dung xác minh của Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận H không đúng với thực tế.

Ủy ban nhân dân Quận H3 sử dụng giá đền bù được duyệt theo Quyết định 246/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố H là cách xa thời điểm thu hồi hơn 01 năm 06 tháng, trái với quy định của tại Luật

Đất đai, Nghị định 43/2014/NĐ-CP; Nghị định 45/2014/NĐ-CP; Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ.

Phần đất có diện tích 1,24m² của bà H1 bị ảnh hưởng dự án không được bồi thường là trái pháp luật. Do bà H1 quản lý sử dụng liên tục từ trước năm 1993, phù hợp quy hoạch đất ở trong khu vực, không tranh chấp và có đóng thuế đất cho nhà nước.

- Lý do bà H1 yêu cầu hủy quyết định cưỡng chế: Các quyết định thu hồi và bồi thường vẫn còn đang khiếu kiện Ủy ban nhân dân Quận H3 vẫn ban hành quyết định cưỡng chế là trái pháp luật.

- Lý do kiện hành vi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H: Hành vi không giải quyết yêu cầu tạm ngừng thi hành cưỡng chế, tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân quận phá sập nhà bà H1 cưỡng chế thi hành các quyết định hành chính trái pháp luật

- Lý do yêu cầu bồi thường: Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành những quyết định không đúng quy định, nên bà H1 tốn chi phí đi lại tạm tính là: 5.000.000 đồng + chi phí tìm kiếm tài liệu, chứng cứ là 5.000.000 đồng. Do vậy, phải bồi thường cho bà H1 số tiền tổng cộng là 10.000.000 đồng.

Tại Văn bản số 382/UBND-KTHTĐT ngày 06/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C, ý kiến như sau:

1. Về nội dung yêu cầu hủy Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thu hồi đất; Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc điều chỉnh Quyết định số 3513/QĐ-UBND; Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư, Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Căn cứ Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 07/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H.

Ngày 22/02/2017, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Thông báo thu hồi đất số 53/TB-UBND để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S.

Theo Văn bản số 166/UBND-ĐT ngày 20/3/2023 của Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận H về việc xác minh nguồn gốc nhà đất hộ ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) như sau: Nhà, đất bị thu hồi thuộc một phần thửa 35 (thửa phân chiết 35-1) và thửa @ tờ 79 (BĐDC năm 2002, Phường D, Quận H), có nguồn gốc do ông (bà) Nguyễn Văn D – Nguyễn Thị Minh H1 sử dụng từ ngày 30/8/1990. Năm 1999, có đăng ký kê khai nhà đất tại phường và sử dụng ổn định đến nay. Năm 2019, ông Nguyễn Văn D chết, bà Nguyễn Thị Minh H1 đứng đại diện. Theo Bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty Cổ phần Đ1 lập ngày 21/02/2020 thể hiện phần diện tích nhà, đất giải tỏa 52,39m² được sử dụng từ ngày 30/8/1990, phần diện tích 1,24m² là đất lấn chiếm đường sử dụng từ năm

1990 làm sân xi măng; phần diện tích kiến trúc từ sân thay đổi thành hiện và phần diện tích gác gỗ được xây dựng sau năm 2007.

Phần đất giải tỏa được sử dụng từ năm 1990 đủ điều kiện xem xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Phần kiến trúc thay đổi sau năm 2007, sau công bố lộ giới (chỉ giới đường đỏ) không được công nhận. Phần diện tích nhà đất thuộc thửa @ không được công nhận.

Ngày 30/6/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3513/QĐ-UBND về thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H với diện tích 53,63m².

Căn cứ Chính sách số 1270/CS-HĐBT ngày 30/6/2022 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N Rạch S, Quận H đã được Ủy ban nhân dân Quận H3 phê duyệt theo Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 30/6/2022.

Tại Khoản 4 Mục 1 Phần 1 của Chính sách, phần diện tích nhà, đất 53,63m² (một phần thửa 35-1) sử dụng từ ngày 30/8/1990 nên được bồi thường 100% giá đất ở.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, giá đất ở là: 56.336.000 đồng/m². Cụ thể số tiền bồi thường là: 53,63m² x 56.336.000 đồng = 2.951.443.000 đồng theo Phương án số 59/PAĐC-HĐBT- BBT của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Ủy ban nhân dân Quận H3 phê duyệt theo Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là đúng quy định.

- Tại Điểm a Khoản 2 Mục IV Phần 1 của Chính sách, phần diện tích 1,24m² là đất lấn chiếm đường sử dụng từ năm 1990 làm sân xi măng.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, giá đất ở là: 56.336.000 đồng/m². Cụ thể số tiền bồi thường, hỗ trợ là: 1,24m² x 56.336.000 đồng x 30% = 20.956.992 đồng theo Phương án số 59/PAĐC- HĐBT-BBT của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được Ủy ban nhân dân Quận H3 phê duyệt theo Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư là đúng quy định.

Phần bồi thường, hỗ trợ công trình, cấu trúc xây dựng trên đất: Căn cứ Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành biểu giá nhà ở, công trình, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Giá trị bồi thường, hỗ trợ là: 207.593.117 đồng đúng theo quy định.

Do vậy, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện); Quyết

định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H là đúng quy định pháp luật.

Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố H ban hành quy chế về phối hợp thực hiện trong việc thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Thực hiện Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thu hồi đất hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, qua nhiều lần tuyên truyền, vận động hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 không đồng ý bàn giao nhà, đất bị thu hồi theo quy định. Ngày 21/8/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3847/QĐ- UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất. Quyết định được gửi cho hộ gia đình ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận H đúng quy định pháp luật.

2. Về nội dung yêu cầu hủy Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc giải quyết khiếu nại đối với bà Nguyễn Thị Minh H1 (lần đầu).

Ngày 21/9/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 nhận được đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 đề nghị điều chỉnh giá đền bù theo hệ số được ban hành và phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường tính theo thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất ký ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3; Đề nghị điều tra những khuất tất trong việc điều chỉnh tim tuyến, lộ giới đường N- Rạch S, thực hiện đúng nội dung Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G, trả tim tuyến 01 mét về phía mảnh đất trống không ai sử dụng (trước đây là Trường Tiểu học T2). Qua kiểm tra, xác minh nội dung đơn khiếu nại như sau:

Về nội dung đề nghị điều chỉnh giá đền bù theo hệ số được ban hành và phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường tính theo thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất ký ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, giá đất ở là: 56.336.000 đồng/m². Ủy ban nhân dân Quận H3 áp dụng thực hiện bồi thường, hỗ trợ là đúng quy định.

- Về nội dung đề nghị điều tra những khuất tất trong việc điều chỉnh tim tuyến, lộ giới đường N- Rạch S, thực hiện đúng nội dung Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G, trả tim tuyến 01 mét về phía mảnh đất trống không ai sử dụng (trước đây là Trường Tiểu học T2)

Căn cứ Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G về nội dung cuộc họp điều chỉnh tim tuyến Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H và Quyết định số 2257/QĐ- UBND ngày 07/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường N -

Rạch S, Quận H. Ủy ban nhân dân Quận H3 thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Từ những cơ sở trên, nhận thấy khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) không có cơ sở xem xét, giải quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân H3 ban hành Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn thị Minh H1 (đại diện): Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của bà Nguyễn thị Minh H1 (đại diện).

- Về nội dung yêu cầu hủy Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (lần đầu).

Ngày 21/9/2022, Ủy ban nhân dân Quận H3 nhận được đơn khiếu nại của bà H1 khiếu nại Quyết định số 3514/QĐ- UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đề nghị điều chỉnh giá đền bù theo hệ số được ban hành và đề nghị điều chỉnh giá đất phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường tính theo thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất ký ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3; Đề nghị điều tra những khuất tất trong việc điều chỉnh tìm tuyến, lộ giới đường N- Rạch S, thực hiện đúng nội dung Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G, trả tìm tuyến 01 mét về phía mảnh đất trống không ai sử dụng (trước đây là Trường Tiểu học T2). Qua kiểm tra, xác minh nội dung đơn khiếu nại như sau:

- Về nội dung đề nghị điều chỉnh giá đền bù theo hệ số được ban hành và phù hợp với giá đất phổ biến trên thị trường tính theo thời điểm ban hành quyết định thu hồi đất ký ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3.

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất để tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để đầu tư xây dựng Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, giá đất ở là: 56.336.000 đồng/m². Ủy ban nhân dân Quận H3 áp dụng thực hiện bồi thường, hỗ trợ là đúng quy định.

Về nội dung đề nghị điều tra những khuất tất trong việc điều chỉnh tìm tuyến, lộ giới đường N- Rạch S, thực hiện đúng nội dung Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G, trả tìm tuyến 01 mét về phía mảnh đất trống không ai sử dụng (trước đây là Trường Tiểu học T2)

Căn cứ Thông báo số 316/TB-SGTVT ngày 22/01/2015 của Sở G về nội dung cuộc họp điều chỉnh tìm tuyến Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H và Quyết định số 2257/QĐ- UBND ngày 07/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H. Ủy ban nhân dân Quận H3 thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Từ những cơ sở trên, nhận thấy khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) không có cơ sở xem xét, giải quyết. Chủ tịch Ủy ban nhân H3 ban hành Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2023 về việc giải quyết đơn

khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn thị Minh H1 (đại diện): Không công nhận toàn bộ nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện).

Từ những trình bày trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường C đề nghị bác yêu cầu của bà H1.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H có Văn bản số 8555/UBND-NCPC ngày 27/12/2024, ý kiến như sau:

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Đơn đề ngày 04/01/2023 của bà H1, khiếu nại Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Minh H1, Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thu hồi đất và Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về phê duyệt phương án hỗ trợ, tái định cư thuộc Dự án Đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H.

Ngày 17/02/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 đã ban hành Quyết định số 522/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 về giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà H1. Do quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu đã được thu hồi, hủy bỏ nên Thanh tra Thành phố đã tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố không thụ lý, giải quyết đối với Đơn khiếu nại đề ngày 04/01/2023 của bà H1.

Sau đó, Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được 02 Đơn cùng đề ngày 20/4/2023, có nội dung: Đơn yêu cầu thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 do bà Ngô Thị Hoàng A ký tên (đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Minh H1) và đơn bổ sung tài liệu do bà Ngô Thị Hoàng A và bà Nguyễn Thị Minh H1 cùng ký tên.

Do đơn yêu cầu thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 không có chữ ký của bà H1, chỉ có chữ ký của bà Ngô Thị Hoàng A (người đại diện theo ủy quyền) là chưa đảm bảo quy định pháp luật. Đồng thời, không kèm theo tài liệu, chứng cứ, không xác định chính xác nội dung khiếu nại nên Thanh tra Thành phố đã 02 lần gửi Giấy mời bà H1 đến tiếp xúc, ghi nhận nội dung khiếu nại vào ngày 08/5/2023 và ngày 11/5/2023 (Giấy mời gửi bảo đảm EMS qua đường Bưu điện và Bưu điện không hoàn trả thư mời) nhưng bà H2 không đến làm việc, không thông tin lý do không đến dự và không phản hồi về vụ việc khiếu nại. Vì vậy, Thanh tra Thành phố không có cơ sở kiểm tra, xác minh các điều kiện thụ lý khiếu nại.

Ngày 24/5/2023, Thanh tra Thành phố có Văn bản số 792/TTTP-VP về thông tin tiến độ xử lý Đơn đề ngày 20/4/2024 đến bà Nguyễn Thị Minh H1 được biết.

*Ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đối với yêu cầu khởi kiện:

Căn cứ Khoản 2 Điều 8 Luật Khiếu nại năm 2011 và Đ b Khoản 2 Điều 12 Luật Khiếu nại năm 2011 thì Đơn yêu cầu thụ lý giải quyết khiếu nại lần 2 đề ngày 20/4/2023 của bà Nguyễn Thị Minh H1 chưa đảm bảo quy định pháp luật về mặt hình thức khiếu nại (đơn khiếu nại không có chữ ký của bà H1) và vi

phạm về quyền, nghĩa vụ của người khiếu nại (cơ quan xác minh, thụ lý mời nhưng bà không đến dự) nên việc Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Thanh tra Thành phố) không thụ lý và có văn bản thông tin kết quả xử lý đơn cho bà Nguyễn Thị Minh H1 là thực hiện theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật.

Từ căn cứ nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Tòa án không chấp nhận các nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh H1.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số: 477/2025/HC-ST ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh H1 về việc yêu cầu hủy:

- Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H, Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H,

- Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện);

- Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc điều chỉnh Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3;

- Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện);

- Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H (ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện));

- Quyết định số 3847/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Tuyên bố Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H không thụ lý khiếu nại lần 2 là trái pháp luật.

- Buộc Ủy ban nhân dân Quận H3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Minh H1 10.000.000 đồng (bao gồm: chi phí đi lại, in ấn đơn, tài liệu).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 06/9/2025, người khởi kiện – bà Nguyễn Thị Minh H1 kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H1.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người kháng cáo – bà Nguyễn Thị Minh H1 có người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp trình bày:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ mà người kháng cáo trình bày và cung cấp có đủ cơ sở để chấp nhận kháng cáo, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H1.

Đại diện Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố H tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Minh H1 làm trong hạn luật định nên hợp lệ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia phiên tòa chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ, tình tiết nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị Minh H1 làm trong hạn luật định, thủ tục kháng cáo theo đúng quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

[2] Các đương sự vắng mặt, đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc được triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Minh H1:

[3.1] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành Quyết định hành chính bị kiện:

Căn cứ Điều 69, Điều 70, Điều 71 Luật Đất đai năm 2013, Khoản 1 Điều 43 của Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên

địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành kèm theo Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố H về “Ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”, Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành các quyết định hành chính bị kiện là đúng thẩm quyền, trình tự và thủ tục.

[3.2] Về nội Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 và Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về thu hồi đất:

Căn cứ Quyết định số 2257/QĐ-UBND ngày 07/5/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S; Quyết định số 1607/QĐ-UBND ngày 13/5/2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của Quận H; Văn bản số 5770/UBND-ĐTMT ngày 15/10/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thu hồi đất để thực hiện một số dự án trên địa bàn Quận H; Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 14/12/2016 và Kế hoạch số 295/KH-UBND ngày 13/9/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H; Thông báo số 53/TB-UBND ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về việc thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H; Bản vẽ hiện trạng vị trí do Công ty Cổ phần Đ1 lập ngày 21/02/2020, mã hồ sơ số 59, Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 và Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 là đúng quy định pháp luật.

[3.3] Về nội Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 và Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3 về bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất:

[3.3.1] Về diện tích nhà, đất bị thu hồi:

Căn cứ Bản đồ hiện trạng vị trí do Công ty Cổ phần Đ1 lập ngày 21/02/2020; Chính sách số 1270/CS-HĐBT ngày 30/6/2022 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H đã được Ủy ban nhân dân Quận H3 phê duyệt theo Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 30/6/2022; Văn bản số 166/UBND-ĐT ngày 20/3/2023 của Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận H về việc xác minh nguồn gốc hộ ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H; Bản đồ địa chính năm 2002 tại Ủy ban nhân dân Phường D1, Quận H thì nhà, đất của bà Nguyễn Thị Minh H1 bị thu hồi theo Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H thuộc một phần thửa 35 (thửa phân chiết 35-1) và thửa @ tờ 79 (BĐDC năm 2002 Phường D, Quận H). Phần diện tích nhà, đất giải tỏa 52,39m² được sử

dụng từ ngày 30/8/1990. Phần diện tích 1,24m² là đất lấn chiếm đường sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004. Phần diện tích kiến trúc từ sân thay đổi thành hiên và phần diện tích gác gỗ được xây dựng sau năm 2007.

Về đất: Căn cứ Điều 11, Điều 69, Điều 74, Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013, Ủy ban nhân dân Quận H3 xác định bồi thường về đất giải tỏa 52,39m² được bồi thường 100% giá đất ở, phần diện tích 1,24m² là đất lấn chiếm đường sử dụng từ sau 15/10/1993 là đúng quy định pháp luật.

Về tài sản trên đất: Căn cứ Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND ngày 30/8/2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố H, Ủy ban nhân dân Quận H3 xác định giá trị bồi thường tài sản trên đất là đúng quy định pháp luật.

[3.3.2] Về giá đất tính bồi thường, hỗ trợ:

Căn cứ Khoản 2 Điều 74 Luật Đất đai năm 2013 quy định nguyên tắc bồi thường về đất khi Nhà nước thu hồi đất: *“Việc bồi thường được thực hiện bằng việc giao đất có cùng mục đích sử dụng với loại đất thu hồi, nếu không có đất để bồi thường thì được bồi thường bằng tiền theo giá đất cụ thể của loại đất thu hồi do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tại thời điểm quyết định thu hồi đất”*. Như vậy, giá đất quy định tại Chính sách số 1270/CS-HĐBT ngày 30/6/2022 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H đã được Ủy ban nhân dân Quận H3 phê duyệt theo Quyết định số 3412/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 là giá đất bồi thường cụ thể tại thời điểm quyết định thu hồi, là cơ sở tính bồi thường đối với đất bị thu hồi thuộc dự án này.

[3.3.3] Về tái định cư: Nhà, đất của bà Nguyễn Thị Minh H1 bị thu hồi một phần theo Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H. Theo Phần IV Chính sách số 1270/CS-HĐBT ngày 30/6/2022 của Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H; Ủy ban nhân dân Quận H3 xác định bà Nguyễn Thị Minh H1 không thuộc trường hợp được tái định cư là đúng quy định pháp luật.

[3.3.4] Từ các căn cứ nêu trên có cơ sở xác định Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 và Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 là đúng quy định pháp luật.

[3.4] Đối với Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu).

Quyết định số 522/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 của H3 đã thu hồi, hủy bỏ Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3. Như vậy, Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 không phát sinh hiệu lực đối với bà Nguyễn Thị Minh H1.

[3.5] Đối với Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu).

Như đã nhận định ở trên, các Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022, Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022, Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3 được ban hành đúng quy định pháp luật. Do đó, có cơ sở xác định Chủ tịch Ủy ban nhân H3 ban hành Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 không chấp nhận khiếu nại của bà H1 là đúng quy định pháp luật.

[3.6] Đối với Quyết định số 3847/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 về cưỡng chế.

Theo Biên bản tiếp xúc, tuyên truyền, vận động ngày 08/9/2022, ngày 03/7/2023, ngày 15/7/2023, ngày 18/7/2023, ngày 26/7/2023 thể hiện bà Nguyễn Thị Minh H1 không tự nguyện bàn giao mặt bằng để thực hiện đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H. Căn cứ Khoản 2, Khoản 3 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 ban hành là đúng quy định pháp luật.

[3.7] Đối với yêu cầu xác định hành vi Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H không thụ lý khiếu nại lần 2.

Xét thấy, tại Đơn yêu cầu giải quyết khiếu nại đề ngày 20/4/2023 của bà Nguyễn Thị Minh H1 không có chữ ký của bà H1.

Căn cứ Khoản 2 Điều 8 Luật Khiếu nại năm 2011 quy định về hình thức khiếu nại: *“Trường hợp khiếu nại được thực hiện bằng đơn thì trong đơn khiếu nại phải ghi rõ ngày, tháng, năm khiếu nại, tên, địa chỉ của người khiếu nại; tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức, cá nhân bị khiếu nại, nội dung, lý do khiếu nại, tài liệu liên quan đến nội dung khiếu nại và yêu cầu giải quyết của người khiếu nại. Đơn khiếu nại phải do người khiếu nại ký tên hoặc điểm chỉ”*.

Như vậy, bà H1 không thực hiện đúng quy định về hình thức khiếu nại. Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Thanh tra Thành phố) không thụ lý và có văn bản thông tin kết quả xử lý đơn cho bà Nguyễn Thị Minh H1 là thực hiện theo đúng thẩm quyền và quy định pháp luật.

Ý kiến của người bảo vệ quyền lợi của bà H1 cho rằng bà H1 đã có Đơn khiếu nại ngày 04/01/2023. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 thu hồi Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022, thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H phải giải quyết khiếu nại đối với 02 quyết định thu hồi, quyết định bồi thường của Ủy ban nhân dân Quận H3. Bà Nguyễn Thị Minh H1 không cần nộp đơn khiếu nại nữa là không phù hợp quy định pháp luật đã viện dẫn ở trên nên không có cơ sở chấp nhận.

[3.8] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại của Bà Nguyễn Thị Minh H1:

Như đã nhận định ở trên, bà H1 khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định bị kiện, hành vi bị kiện là không có cơ sở chấp nhận. Do đó, không có cơ sở chấp

nhận yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân Quận H3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Minh H1 10.000.000 đồng (bao gồm: chi phí đi lại, in ấn đơn, tài liệu).

[3.9] Từ các nhận định nêu trên có cơ sở xác định Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà H1 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3.10] Bà Nguyễn Thị Minh H1 kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Nhưng trong quá trình giải quyết theo thủ tục phúc thẩm bà H1 không xuất trình được chứng cứ có căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bà H1.

[4] Đối với quan điểm của Viện công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị bác kháng cáo của bà H1 là có căn cứ, đúng pháp luật và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm số 477/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Về án phí: Bà H1 là người cao tuổi và có đơn xin được miễn án phí theo đúng quy định nên bà H1 được miễn án phí hành chính phúc thẩm và án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết 01/2025/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân do Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành ngày 27/6/2025;

Bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị Minh H1; Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 477/2025/HC-ST ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Áp dụng Điều 11, Điều 69, Điều 71, Điều 74, Điều 75 của Luật Đất đai năm 2013; Khoản 2 Điều 8 Luật Khiếu nại năm 2011; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 30/12/2016;

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Minh H1 về việc yêu cầu hủy:

- Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc thu hồi đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để triển khai thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H;

- Quyết định số 3514/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất của ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện) để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H;

- Quyết định số 8954/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc giải quyết đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện);

- Quyết định số 9618/QĐ-UBND ngày 27/12/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc điều chỉnh Quyết định số 3513/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân Quận H3;

- Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 10/4/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc giải quyết đơn khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện);

- Quyết định số 2924/QĐ-UBND ngày 28/6/2023 của Ủy ban nhân dân Quận H3, về phê duyệt Phương án điều chỉnh bồi thường, hỗ trợ, tái định cư Dự án đầu tư xây dựng đường N - Rạch S, Quận H (ông (bà) Nguyễn Thị Minh H1 (đại diện));

- Quyết định số 3847/QĐ-UBND ngày 21/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3, về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Tuyên bố Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H không thụ lý khiếu nại lần 2 là trái pháp luật.

- Buộc Ủy ban nhân dân Quận H3, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Quận H3 và Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố H liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Minh H1 10.000.000 đồng (bao gồm: chi phí đi lại, in ấn đơn, tài liệu).

2. Bà Nguyễn Thị Minh H1 được miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Công tố và KSXXPT tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS TP.HCM;
- NKK (1);
- NBK (2);
- Lưu (10) 18b (ÁnTTKY).

Vũ Đức Toàn